

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2449/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế về chế độ thông tin, báo cáo, họp chỉ đạo, triển khai ứng phó với lũ, bão trên địa bàn thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày 8 tháng 3 năm 1993 và Pháp lệnh bổ sung, sửa đổi một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày 24 tháng 8 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 14/2010/NĐ-CP ngày 27 tháng 2 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo Phòng, chống lụt, bão Trung ương, Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn các Bộ, ngành và địa phương;

Căn cứ Quyết định số 31QĐ/PCLBTW ngày 24 tháng 02 năm 2012 của Ban chỉ đạo Phòng chống lụt bão Trung ương về việc Ban hành Quy chế về chế độ thông tin, báo cáo, họp chỉ đạo, triển khai ứng phó với lũ, bão;

Xét đề nghị của Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão Thành phố tại Tờ trình số 62 /TTr-SNN ngày 08 tháng 5 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế về chế độ thông tin, báo cáo, họp chỉ đạo, triển khai ứng phó với lũ, bão trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; các thành viên Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão Thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ,
- Ban Chỉ đạo PCLBTW,
- Ủy ban Quốc gia TKCN,
- Thường trực Thành ủy,
- Thường trực HĐND Thành phố
(để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND Thành phố;
- CPVP, công báo, Website, các phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, NNGiang(2b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Thảo

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Về chế độ thông tin, báo cáo, họp chỉ đạo, triển khai ứng phó với lũ, bão trên địa bàn thành phố Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2449/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2012
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Nhằm tăng cường hiệu quả và sự phối hợp trong chỉ đạo, ứng phó, khắc phục hậu quả lũ, bão, thiên tai đảm bảo thông nhất, kịp thời và sát tình huống thực tế, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành quy định về chế độ thông tin, báo cáo, họp chỉ đạo, triển khai ứng phó với lũ, bão trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

Điều 1. Chế độ ban hành lệnh, công điện cảnh báo và chỉ đạo:

1. Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố ban hành lệnh báo động lũ, rút lệnh báo động lũ:

1.1 Khi lũ trên các sông thuộc Thành phố ở mức báo động I, II, III trở lên, Chánh văn phòng Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố báo cáo Thường trực Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố phát lệnh báo động lũ với từng cấp báo động (trên báo động III phát lệnh báo động khẩn cấp về lũ).

1.2 Khi mực nước sông xuống dưới chỉ số mực nước báo động 5cm, Chánh văn phòng Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố báo cáo Thường trực Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố rút lệnh báo động lũ.

2. Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố ban hành công điện chỉ đạo các biện pháp ứng phó trong các trường hợp:

2.1. Các trường hợp ban hành công điện:

a) Nhận được Công điện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; Ban chỉ đạo Phòng chống lụt bão Trung ương – Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn về bão, lũ, thiên tai có khả năng ảnh hưởng đến khu vực Hà Nội.

b) Lũ các sông trên địa bàn Thành phố đang lên nhanh và dự báo có khả năng ở mức báo động I, II, III trở lên.

c) Dự báo mưa lớn có thể có nguy cơ xảy ra úng ngập khu vực nội thành, ngoại thành; hoặc có thể xảy ra lũ quét, sạt lở đất, thiên tai nghiêm trọng.

d) Cảnh báo thời tiết nguy hiểm tại khu vực Hà Nội.

2.2. Nội dung công điện:

Thông báo cho Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn các quận, huyện, thị xã, các Sở, ban, ngành biết tin, diễn biến của mưa, bão, lũ, thiên tai; chỉ đạo các biện pháp ứng phó; yêu cầu tăng cường thường trực, theo dõi chặt chẽ tình hình và chuẩn bị sẵn sàng để ứng phó.

2.3. Cơ quan thực hiện công điện:

- Thường trực Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố, Ban chỉ đạo Tìm kiếm cứu nạn Thành phố;
- Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn các quận, huyện, thị xã, các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Các Đồng chí thành viên Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố;
- Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành Thành phố;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã;
- Tổng giám đốc các Công ty Đầu tư Phát triển Thủy lợi: sông Nhuệ, Hà Nội, Mê Linh, sông Đáy, Công ty Thủy lợi sông Tích, Công ty TNHH MTV Thoát nước Hà Nội, Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh;
- Văn phòng Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố.

2.4. Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo PCLB Trung ương (để báo cáo);
- Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn (để báo cáo);
- Thường trực Thành ủy, Thường trực HĐND Thành phố (để báo cáo);
- Đồng chí Chủ tịch, các đ/c Phó Chủ tịch UBND Thành phố (để chỉ đạo);
- Văn phòng Thành ủy, HĐND và UBND Thành phố;
- Cơ quan thực hiện công điện;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế và Đô thị (để phát tin).

3. Công điện của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố:

Trường hợp khẩn cấp và thiên tai xảy ra ở mức nghiêm trọng, Thường trực Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Công điện và chỉ đạo các biện pháp ứng phó.

Điều 2. Triển khai ứng phó

1. Khi nhận được thông tin cảnh báo, công điện chỉ đạo, Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão các Sở, ban, ngành, các địa phương, đơn vị phải nghiêm túc triển khai ngay các biện pháp để ứng phó kịp thời các tình huống về thiên tai diễn ra trên địa bàn theo qui định của Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão; Nghị định số 14/2010/NĐ-CP quy định về tổ chức, quyền hạn và Cơ chế phối hợp của Ban chỉ đạo Phòng chống lụt bão Trung ương, Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn các Bộ, ngành và địa phương; Quy chế báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

2. Công tác chỉ đạo ứng phó với thiên tai thực hiện theo nguyên tắc:

a) Chỉ huy thống nhất, phân công cụ thể, chủ động, kịp thời và phù hợp với diễn biến thực tế tình huống thiên tai;

b) Khi có nhiều lực lượng cùng tham gia ứng phó tình huống thiên tai trên một địa bàn, Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão hoặc người được Trưởng ban uỷ quyền là người chỉ huy ứng phó cao nhất;

c) Thiên tai xảy ra trên địa bàn của cấp nào, cấp đó chủ động huy động nguồn lực trên địa bàn đó để triển khai đối phó theo phương châm “4 tại chỗ” và xử lý ngay từ giờ đầu. Trường hợp vượt quá khả năng tự ứng phó của địa phương thì báo cáo đề nghị cấp trên trực tiếp hỗ trợ.

3. Một số nội dung qui định cụ thể đối phó với thiên tai tại từng địa bàn thuộc địa phương gồm:

a) Quyết định việc cảnh báo và triển khai công tác phòng, chống đối với từng địa bàn xung yếu;

b) Tổ chức thống kê, rà soát các vùng nguy hiểm và dự kiến số dân có thể bị ảnh hưởng trực tiếp thiên tai; dự kiến khu vực an toàn để đưa dân đến nơi trú tránh;

c) Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn các công trình dân sinh; các công trình công cộng; đảm bảo an toàn hồ chứa, đê điều, các công trình hạ tầng...

d) Quyết định về qui mô, số lượng và thời điểm tổ chức di dời dân đến nơi an toàn;

e) Kiểm soát chặt chẽ các bến đò ngang; bố trí lực lượng canh gác, hướng dẫn tại những nơi nước ngập nguy hiểm, dòng chảy xiết khi xảy ra mưa lớn, lũ;

f) Quyết định các hoạt động sản xuất của nhân dân (phòng, chống ngập úng, thu hoạch sản phẩm nông nghiệp...) trên cơ sở chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố và ảnh hưởng của thiên tai đối với địa phương.

Điều 3. Quy định về họp Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố

1. Hợp thường kỳ:

Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố họp phiên thứ nhất vào nửa đầu tháng 5 hàng năm: Phân công nhiệm vụ các thành viên và Kế hoạch triển khai nhiệm vụ phòng chống lụt bão. Tùy tình hình cụ thể, Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão báo cáo Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố triệu tập các phiên họp tiếp theo.

2. Hợp đột xuất:

2.1. Họp triển khai ứng phó với các tình huống thiên tai:

a) Báo khẩn cấp có khả năng đổ bộ vào Bắc Bộ và ảnh hưởng trực tiếp đến Hà Nội.

b) Lũ các sông trên địa bàn Thành phố dự báo có khả năng lên ở mức báo động III trở lên.

c) Dự báo mưa lớn có nguy cơ xảy ra úng ngập nặng ở cả khu vực nội thành và ngoại thành; hoặc có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất, thiên tai nghiêm trọng.

2.2. Thành phần mòi họp

- Thành viên Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố, Ban chỉ đạo Tìm kiếm cứu nạn Thành phố;

- Tùy tình huống cụ thể, Trưởng Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố có thể mời Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan tham dự.

3. Hình thức báo hợp:

Gửi giấy mòi, tin nhắn hoặc gọi điện thoại thông báo trực tiếp.

Điều 4. Chế độ thông tin, báo cáo

I. Báo cáo nhanh của Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố

1. Thời điểm báo cáo:

- Báo cáo phải được thực hiện xong trước 8h hàng ngày để phục vụ giao ban; trường hợp họp đột xuất phải chuẩn bị báo cáo kèm theo cuộc họp.

- Trong trường hợp thiên tai, lũ, bão khẩn cấp, báo cáo nhanh được phát hành thêm vào 18h hàng ngày.

- Ngoài báo cáo nhanh hàng ngày, khi kết thúc mỗi đợt lũ, bão, thiên tai Thường trực Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão Thành phố có báo cáo sơ kết của đợt; hàng năm có báo cáo tổng kết năm.

2. Nội dung báo cáo:

2.1. Diễn biến của thời tiết, mưa, lũ, bão, ngập, lụt, thiên tai...bao gồm:

- Tóm tắt thời tiết khu vực trong ngày và dự báo;

- Tin thời tiết nguy hiểm (nếu có);

- Diễn biến bão, ATNĐ (khi có bão hoặc ATNĐ);

- Tình hình mưa: bao gồm mưa trong ngày, mưa 3 ngày, mưa toàn đợt;

- Tình hình lũ: mực nước hiện tại của các trạm chính trên từng triền sông, so với cấp báo động, lũ lịch sử, diễn biến lũ (khi có lũ);

- Tình hình ngập lụt.

2.2 Hiện trạng các công trình hạ tầng cơ sở (Thủy lợi, giao thông, trường học, bệnh viện...), những vấn đề cần được đặc biệt quan tâm;

2.3. Tình trạng dân cư tại các khu vực có nguy cơ chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão, ATNĐ, lũ và ngập lụt (nếu xảy ra lũ, bão, ngập lụt);

2.4. Kết quả công tác phòng, chống: số nhà ở, công trình công cộng, kho hàng...đã được gia cố, chằng chống; chặt tỉa cành cây; sơ tán dân cư...;

2.5. Tình hình các hồ chứa hiện trạng, dự báo diễn biến trong thời gian tới và các đề xuất vận hành.

- 2.6. Tình hình đê điều;
- 2.7. Những sự cố khác có thể xảy ra;
- 2.8. Thiệt hại ban đầu (người, nhà cửa, công trình dân sinh, công trình hạ tầng, mùa màng...);
- 2.9. Kiến nghị của các quận, huyện, thị xã (nếu có);
- 2.10. Đề xuất, kiến nghị của Văn phòng Ban chỉ huy PCLB Thành phố.

3. Nguồn thông tin phục vụ công tác báo cáo:

3.1. Các bản tin dự báo thời tiết, tin bão, thông báo lũ và các bản tin khác của Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn Trung ương; Trung tâm dự báo khí tượng thuỷ văn khu vực đồng bằng Bắc Bộ.

3.2. Báo cáo của Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn các Sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã.

3.3. Báo cáo của các Công ty Đầu tư Phát triển Thủy lợi: sông Nhuệ, Hà Nội, Mê Linh, sông Đáy, Công ty Thủy lợi sông Tích, Công ty TNHH MTV Thoát nước Hà Nội, Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh.

3.4. Báo cáo của các cơ quan chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Đê điều, Thủy Lợi, Thủy sản, Trồng trọt, Chăn nuôi... về các vấn đề có liên quan).

4. Nơi nhận báo cáo:

Ban chỉ đạo PCLBTW, Thường trực Thành ủy, Thường trực HĐND, Thành viên Ban Chỉ huy PCLB Thành phố, Văn phòng Thành Uỷ, Văn phòng HĐND, UBND, các cơ quan liên quan; đồng thời báo cáo được đưa trên trang Webside của UBND Thành phố.

II. Báo cáo của Ban chỉ huy PCLB và TKCN các Sở, ban, ngành, địa phương

1. Báo cáo khẩn cấp:

Giai đoạn khẩn cấp được tính từ thời điểm 24 giờ trước và sau khi bão, ATNĐ đổ bộ; có thông báo lũ khẩn cấp, lũ quét, sạt lở đất, mưa lớn gây ngập lụt và các sự cố nghiêm trọng khác, chế độ báo cáo được quy định như sau:

- 1.1. Nội dung báo cáo
 - a) Đôi với bão, ATNĐ (một số nội dung chính):
 - Diễn biến của bão, ATNĐ;
 - Tình trạng dân cư tại các khu vực có nguy cơ chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão, ATNĐ, ngập lụt;
 - Kết quả công tác phòng, chống;
 - Hiện trạng các công trình hạ tầng cơ sở, những vấn đề cần được đặc biệt quan tâm;

- Những sự cố khác có thể xảy ra;
- Thiệt hại;
- Kiến nghị với UBND Thành phố, Ban chỉ huy PCLB Thành phố, Ban chỉ đạo TKCN Thành phố, Ban chỉ huy cứu trợ và đảm bảo đời sống nhân dân Thành phố và các cơ quan liên quan (nếu có); tình hình khắc phục hậu quả tạm thời.

b) Đối với lũ (một số nội dung chính):

- Lượng mưa tại các trạm chính;
- Diễn biến mực nước trên các triền sông, suối;
- Tình trạng hiện tại của hệ thống đê điều; các sự cố;
- Tình trạng dân cư tại các vùng có nguy cơ chịu ảnh hưởng của lũ;
- Tình trạng các hồ chứa nước trong phạm vi phụ trách;
- Kết quả công tác phòng, chống;
- Hiện trạng các công trình hạ tầng cơ sở, những vấn đề cần được đặc biệt quan tâm;
 - Những sự cố khác có thể xảy ra;
 - Thiệt hại;
- Kiến nghị với UBND Thành phố, Ban chỉ huy PCLB Thành phố, Ban chỉ đạo TKCN Thành phố, Ban chỉ huy cứu trợ và đảm bảo đời sống nhân dân Thành phố và các cơ quan liên quan (nếu có).

c) Đối với lũ quét (một số nội dung chính):

- Vị trí, thời điểm xảy ra lũ quét; diễn biến mưa, lũ;
- Thiệt hại do lũ quét gây ra (người, tài sản, cơ sở hạ tầng...);
- Các biện pháp và kết quả TKCN, khắc phục hậu quả;
- Kiến nghị với UBND Thành phố, Ban chỉ huy PCLB Thành phố, Ban chỉ đạo TKCN Thành phố, Ban chỉ huy cứu trợ và đảm bảo đời sống nhân dân Thành phố và các cơ quan liên quan (nếu có).

d) Đối với sạt lở đất (một số nội dung chính):

- Địa điểm, phạm vi, quy mô sạt lở;
- Thời gian xảy ra sạt lở, diễn biến sạt lở;
- Thiệt hại (người, nhà cửa, công trình dân sinh, cơ sở hạ tầng...);
- Các biện pháp và kết quả khắc phục hậu quả;
- Kiến nghị với UBND Thành phố, Ban chỉ huy PCLB Thành phố, Ban chỉ đạo TKCN Thành phố, Ban chỉ huy cứu trợ và đảm bảo đời sống nhân dân Thành phố và các cơ quan liên quan (nếu có).

1.2. Thời lượng báo cáo

a) Báo cáo của Ban chỉ huy PCLB và TKCN quận, huyện, thị xã từ 1 đến 2 lần/ngày (tùy theo tình hình thiên tai);

b) Báo cáo của Ban chỉ huy PCLB và TKCN Sở, ban, ngành Thành phố tối thiểu 01 lần một ngày.

Ngoài việc báo cáo bằng văn bản phải thường xuyên liên lạc qua điện thoại và báo cáo ngay khi xảy ra tình trạng khẩn cấp.

1.3. Nơi nhận báo cáo

Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban chỉ huy PCLB Thành phố, Ban chỉ đạo TKCN Thành phố, Ban chỉ huy cứu trợ và đảm bảo đời sống nhân dân Thành phố và các cơ quan liên quan.

1.4. Thời gian báo cáo

Trước 7h sáng, 13h chiều và 19h tối hàng ngày.

2. *Báo cáo nhanh hàng ngày:*

2.1. Nội dung báo cáo

- Tình hình mưa: bao gồm mưa trong ngày, mưa 3 ngày, mưa toàn đợt;
- Tình hình lũ: mức nước hiện tại của các trạm chính trên từng triền sông, so với cấp báo động, lũ lịch sử, diễn biến lũ (khi có lũ);
- Tình hình ngập lụt.
- Hiện trạng các công trình hạ tầng cơ sở (Thủy lợi, giao thông, trường học, bệnh viện...), những vấn đề cần được đặc biệt quan tâm;
- Tình trạng dân cư tại các khu vực có nguy cơ chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão, ATND, lũ và ngập lụt (nếu xảy ra lũ, bão, ngập lụt);
- Kết quả công tác phòng, chống: số nhà ở, công trình công cộng, kho tàng...đã được gia cố, chằng chống; chặt tỉa cành cây; sơ tán dân cư...;
- Tình hình các hồ chứa hiện trạng, dự báo diễn biến trong thời gian tới và các đề xuất vận hành.
- Tình hình dê điêu;
- Những sự cố khác có thể xảy ra.
- Thiệt hại ban đầu (người, nhà cửa, công trình dân sinh, công trình hạ tầng, mùa màng...);
- Kiến nghị (nếu có);

2.2. Thời lượng báo cáo

Báo cáo của Ban chỉ huy PCLB và TKCN các Sở, ban, ngành Thành phố; các quận, huyện, thị xã 01 lần một ngày.

2.3. Nơi nhận báo cáo

Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban chỉ huy PCLB Thành phố, Ban chỉ đạo TKCN Thành phố, Ban chỉ huy cứu trợ và đảm bảo đời sống nhân dân Thành phố và các cơ quan liên quan.

2.4. Thời gian báo cáo

Trước 19h tối hàng ngày.

3. Báo cáo tổng hợp:

3.1. Nội dung, thời lượng và thời gian báo cáo

Kết thúc mỗi đợt lũ, bão, ATNĐ, ngập lụt, thiên tai (tin cuối cùng về bão, ATNĐ, lũ xuống dưới mức BĐI), Ban chỉ huy PCLB và TKCN các Sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã phải tổ chức kiểm tra, phân loại và đánh giá chính xác thiệt hại, lập báo cáo tổng hợp. Nội dung báo cáo cần nêu đầy đủ về diễn biến thiên tai, công tác chỉ đạo ứng phó, kết quả công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả; đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra; nhận xét và bài học rút ra từ công tác chỉ đạo ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; những kiến nghị với Ban chỉ huy PCLB Thành phố về nhu cầu khắc phục hậu quả. Báo cáo tổng hợp, số liệu thiệt hại và nhu cầu phải gửi chậm nhất sau 05 ngày kể từ khi kết thúc đợt mưa, lũ, bão, ATNĐ để Ban chỉ huy PCLB Thành phố phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, xem xét báo cáo Thành ủy, HĐND, UBND hỗ trợ thiệt hại.

3.2. Nơi nhận báo cáo

Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban chỉ huy PCLB Thành phố và các cơ quan liên quan.

4. Báo cáo tổng kết:

4.1. Nội dung báo cáo

Hàng năm, kết thúc mùa mưa bão cần tổng kết trong đó đi sâu phân tích, đánh giá những việc đã làm được, tồn tại và những bài học kinh nghiệm; kế hoạch triển khai công tác PCLB và TKCN năm tiếp và gửi báo cáo cho Ban chỉ huy PCLB Thành phố vào đầu tháng 01 của năm sau.

4.2. Nơi nhận báo cáo

Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban chỉ huy PCLB Thành phố và các cơ quan liên quan.

Điều 5. Các thông tin về cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với thiên tai

1. Khi xảy ra thiên tai gây thiệt hại về người và tài sản, mọi yêu cầu của quận, huyện, thị xã đề nghị Ban chỉ huy PCLB Thành phố, Ban chỉ đạo TKCN Thành phố, Ban chỉ huy cứu trợ và đảm bảo đời sống nhân dân Thành phố trợ giúp về cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với thiên tai phải được thực hiện bằng văn bản.

2. Đề nghị về huy động lực lượng, vật tư, phương tiện để cứu hộ đê điều, hồ đập và công trình thủy lợi, ứng phó thiên tai:

Ủy ban nhân dân, Ban chỉ huy PCLB và TKCN quận, huyện, thị xã có Văn bản gửi về Ban chỉ huy PCLB Thành phố để chỉ đạo xử lý, đồng thời gửi cho Ban

chỉ đạo TKCN Thành phố, Ban chỉ huy Cứu trợ và Đảm bảo đời sống nhân dân Thành phố và cơ quan quản lý chuyên ngành để phối hợp.

Điều 6. Phương thức gửi công điện, báo cáo, công văn

Trong khi thiên tai đang diễn ra, các công điện, công văn, báo cáo được gửi bằng FAX, thư điện tử để đảm bảo kịp thời, sau đó văn bản chính được gửi theo đường bưu điện để lưu trữ.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Quy chế này được thực hiện thống nhất trong hệ thống phòng chống lụt bão toàn Thành phố và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện có những vấn đề chưa phù hợp, các cơ quan, địa phương, đơn vị phản ánh về Thường trực Ban Chỉ huy PCLB Thành phố để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Thảo